

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2018/TLST – HN&GD, ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1984**

ĐKNKTT: Xóm Tuần, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn: Anh Đỗ Thế N1, sinh năm 1984**

ĐKNKTT: Xóm Tuần, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, thời gian ly thân đã lâu, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đề nghị thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1 xác định có hai con chung: Cháu Đỗ Thế T, sinh ngày 16/8/2006; cháu Đỗ Thế C, sinh ngày 13/02/2010. Chị N, anh N1 thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao cho Chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung thứ hai: cháu Đỗ Thế C, sinh ngày 13/02/2010, cho đến khi cháu C trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cho anh Đỗ Thế N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung thứ nhất: cháu Đỗ Thế T, sinh ngày 16/8/2006 cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với mỗi bên, đôi bên có quyền thăm chăm sóc, giáo dục, con chung mà không ai được quyền cản trở.

*Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.*

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1 xác định không có tài sản chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *Khoản nợ chung, khoản cho vay chung*: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1 xác định không có nợ chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Thế N1 thỏa thuận: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, chị N được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0008701 ngày 27/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị N được trả lại 150.000đ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Đắc Sơn, TX Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**